

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TB
TỈNH PT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 18 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TB - TỈNH PT

*** Tại điểm cầu Trung tâm, Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện TB, tỉnh PT:**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bình Luyến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Kiều Công Ích;

2. Bà Vương Thị Thu.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hoài Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TB, tỉnh PT, tham gia phiên toà:**
Ông Đỗ Anh Tú - Kiểm sát viên.

*** Tại điểm cầu thành phần, Trại tạm giam Công an tỉnh PT:**

Những người tiến hành tố tụng:

- Ông Trần Đình Hoà - Thư ký, Toà án nhân dân huyện TB, tỉnh PT;

- Ông Nguyễn Khắc Bằng - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh PT;

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2024, Tại điểm cầu Trung tâm Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện TB, tỉnh PT và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh PT, xét xử công khai Trục tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2024/TLST-HS ngày 14/6/2024; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 05/7/2024 đối với:

Bị cáo: **Đỗ Văn G**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/11/1977 tại: huyện TB, tỉnh PT; Nơi thường trú: Khu 11, xã HC, huyện TB, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Đỗ Văn T (Đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C; Vợ: Ngô Thị X; Con: Có 02 con sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/HSST ngày 24/7/1996, Tòa án nhân dân tỉnh KT xử phạt 12 tháng tù về tội: “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 198 của Bộ luật hình sự năm 1987, Án phí hình sự sơ thẩm: 50.000

đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/1996; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/3/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh PT, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 05/3/2024, tại khu Phố Ẽn, xã ML, huyện TB, tỉnh PT, Công an huyện TB phối hợp với Chính quyền địa phương xã ML kiểm tra, phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn vi phạm liên quan đến ma túy. Trước Cơ quan Công an, người đàn ông tự khai nhận tên Đỗ Văn G, sinh năm 1977, thường trú tại khu 11, xã HC, huyện TB, tỉnh PT. Tại thời điểm kiểm tra, Đỗ Văn G tự lấy từ túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc ra 02 gói bằng giấy đều có đặc điểm hai mặt màu trắng có in chữ và hoa văn, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột, cục màu trắng và tự khai nhận đây là ma túy Heroin, G cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Đỗ Văn G về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tạm giữ, niêm phong các đồ vật, chứng cứ liên quan gồm:

+ 02 gói bằng giấy đều có đặc điểm hai mặt màu trắng có in chữ và hoa văn, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột, cục màu trắng (Đỗ Văn G khai nhận là ma túy Heroine).

+ 01 thẻ căn cước công dân số 025077011011, mang tên Đỗ Văn G, sinh năm 1977, trú tại khu 11, xã HC, huyện TB, tỉnh PT do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 16/12/2022.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S8+, vỏ máy màu đen, số IMEI 1: 359116089067350, số IMEI 2: 359117089067358, bên trong lắp 01 thẻ sim số seri 8984048000042793807, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc bơm tiêm sử dụng một lần do Công ty Cổ phần thiết bị y tế VINAHANKOOK sản xuất, loại 3ml/cc, cỡ kim 25Gx1", chưa qua sử dụng.

+ 01 ống thuốc tân dược nhãn hiệu NOVOCAIN 3%, loại 2ml, do Công ty CP dược VITYT Hải Dương sản xuất, chưa qua sử dụng.

Ngoài ra không phát hiện và tạm giữ đồ vật, tài liệu gì khác.

Cùng ngày 05/3/2024, Cơ quan CSĐT ra Quyết định số 187/QĐ-ĐCSKT-MT, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT giám định chất ma túy đối với chất bột, cục màu trắng tạm giữ của Đỗ Văn G. Tại Kết luận giám định số 348/KL-KTHS, ngày 07/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT kết luận:

*Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy gửi đến giám định có khối lượng là **0,360 gam**; là **ma túy**; loại **Heroine (Heroin)** có tên khoa học là *Diacetylmorphine* được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ, quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Cơ quan CSĐT đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện TB xác định tình trạng nghiện ma túy và xác định trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện đối với Đỗ Văn G. Kết quả xác định Đỗ Văn G nghiện ma túy dạng thuốc phiện, dương tính với ma túy Heroine.

Ngày 05/3/2024 Công an huyện TB đã ra quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ngày 06/3/2024, Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật tại nơi ở của Đỗ Văn G khu 11, xã HC, huyện TB, tỉnh PT. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đỗ Văn G khai nhận mục đích tàng trữ số ma túy nêu trên để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Từ trước đến nay G chưa bán trái phép chất ma túy hoặc hứa hẹn sẽ bán trái phép chất ma túy cho bất kể ai. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy G không bàn bạc, thỏa thuận với bất kể ai mà do G một mình thực hiện vì vậy không có ai khác biết hoặc tham gia cùng. Về nguồn gốc số ma túy bị tạm giữ nêu trên, G khai nhận là mua của một người đàn ông, không quen biết, khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,7m dáng người gầy, da ngăm đen, tóc cắt kiểu đầu cua tại khu vực cầu Văn Phú thuộc thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái với giá 400.000 đồng diễn ra vào ngày 05/3/2024 cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/3/2024, do thèm sử dụng ma túy nên đã một mình đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết, không rõ, tên tuổi cụ thể từ xã HC, huyện TB, tỉnh PT lên đến cầu Văn Phú thuộc thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. G không nói với người này mục đích đi nhờ là để đi mua ma túy. Khi G đến và đứng ở chỗ biển báo đầu cầu Văn Phú thì nhìn thấy một người đàn ông khoảng hơn 50 tuổi, trông dáng vẻ cũng nghiện ma túy đi lại chỗ G đứng. G hỏi “anh biết chỗ nào lấy được hàng không, lấy cho em cái”, ý G hỏi chỗ nào bán ma túy Heroine để mua thì người này nói “mày lấy bao nhiêu”, G nói “đây em có bốn trăm”, người đàn ông này nói với G “đưa tiền đây tao đi lấy cho”. G đồng ý nên đưa số tiền 400.000 đồng gồm 02 tờ tiền loại polyme mệnh giá 200.000 đồng. Sau đó người này cầm tiền rồi đi đâu G không biết, khoảng 10 phút sau thì quay lại và bán cho G 02 gói bằng giấy màu trắng có in chữ và hoa văn, G tin tưởng đó là ma túy Heroine nên cầm lấy cất giấu vào túi áo khoác bên trái mà G đang mặc rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đi về, G không nói cho người này biết trong người đang giấu ma túy. Khi đi qua một quầy thuốc, G nhờ người đó dừng lại (G nói dối là vào mua thuốc đau đầu nhưng thực tế là vào mua 02 chiếc bơm kim tiêm và 02 ống Novocain). Khi về đến khu vực đường rẽ xuống bến đò Vũ Yên thuộc địa phận xã ML, G xuống xe, đi xuống đường ra bến đò khoảng 50m rồi lấy một gói ma túy ra, tách lấy một phần sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức tiêm chích ma túy qua mạch máu vào cơ thể. Phần ma túy còn lại của gói ma túy này và gói ma túy nguyên còn lại G cất giấu vào túi áo khác phía trước bên trái mà đang mặc để sử dụng cho những lần tiếp theo. Sử dụng ma túy xong, G đốt hủy dụng cụ sử dụng ma túy và đập vỡ vỏ ống Novocain rồi tiếp tục đi bộ lên đường Quốc lộ 2D để đi về nhà. Khi đang đi trên lề đường thuộc địa phận khu Phố Ân, xã ML, huyện TB, tỉnh PT thì bị Công an huyện TB và chính quyền địa phương kiểm tra phát hiện.

Căn cứ lời khai của Đỗ Văn G, Cơ quan CSĐT đã phối hợp với Công an xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tiến hành xác minh, truy tìm người đàn ông đã bán ma túy cho Đỗ Văn G tại khu vực cầu Văn Phú theo như những đặc điểm mà G đã mô tả. Tuy nhiên do G không biết tên, tuổi địa chỉ cụ

thể nên không đủ căn cứ để xác định người đàn ông đã bán ma túy cho G là ai.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSTB ngày 13 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, truy tố bị cáo Đỗ Văn G, về tội: “ **Tàng trữ trái phép chất ma túy**”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng;
- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố; Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn G phạm tội: “ **Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Về điều luật áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về hình phạt chính: Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn G từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 08/3/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 0,289 gam chất bột cục, màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 bì niêm phong, có 05 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh PT tại các mép dán; 01 chiếc kim tiêm sử dụng một lần, loại 03ml/cc, cỡ kim 25Gx1, do Công ty cổ phần thiết bị y tế Vinahankook sản xuất, chưa qua sử dụng; 01 ống nước nhãn hiệu NOVOCAIN 3%, do Công ty dược VTYT Hải Dương sản xuất, chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn G: 01 Căn cước công dân số 025077011011, mang tên Đỗ Văn G và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+, vỏ màu đen, số IMEI1: 359116089067350, số IMEI2: 359117089067358, bên trong lắp 01 thẻ sim có số seri: 8984048000042793807, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo nhưng tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an huyện TB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 05/3/2024, tại khu Phố Ẽn, xã ML, huyện TB, tỉnh PT, Đỗ Văn G có hành vi tàng trữ trái phép 0,360 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện TB phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của Đỗ Văn G đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ...”

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm loại tội nghiêm trọng, đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 12 tháng tù về tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”, mặc dù đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại phạm loại tội mới. Vì vậy căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên cần thiết phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội là hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đỗ Văn G như G khai nhận, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định người đàn ông trên nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn G, Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện TB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Văn G. Hình thức phạt: Cảnh cáo là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy 0,289 gam chất bột cục, màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 bì niêm phong, có 05 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh PT tại các mép dán, là phù hợp;

- Đối với 01 chiếc kim tiêm sử dụng một lần, loại 03ml/cc, cỡ kim 25Gx1, do Công ty cổ phần thiết bị y tế Vinahankook sản xuất, chưa qua sử dụng; 01 ống nước nhãn hiệu NOVOCAIN 3%, do Công ty dược VITYT Hải Dương sản xuất, chưa qua sử dụng; không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+, vỏ màu đen, số IMEI1: 359116089067350, số IMEI2: 359117089067358, kèm 01 thẻ sim có số seri: 8984048000042793807, đã qua sử dụng và 01 Căn cước công dân số 025077011011, mang tên Đỗ Văn G, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ chiếc điện thoại của bị cáo để đảm bảo thi hành án là phù hợp;

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

V× c, c lĩ trªn,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn G phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn G 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 08/3/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

** Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu cho tiêu hủy: 0,289 gam chất bột cục, màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT và chữ ký của các thành phần có liên quan tại các mép dán (*Túi niêm phong mã số PS3A068936 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT*); 01 chiếc bơm tiêm sử dụng một lần do Công ty cổ phần thiết bị y tế Vinahankook sản xuất, loại 03ml/cc, cỡ kim 25Gx1, chưa qua sử dụng; 01 ống thuốc tân dược nhãn hiệu NOVOCAIN 3%, loại 2ml, do Công ty cổ phần dược vật tư y tế Hải Dương sản xuất, chưa qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn G gồm: 01 Căn cước công dân số 025077011011, mang tên Đỗ Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+, vỏ máy màu đen, số IMEI1: 359116089067350, số IMEI2:

359117089067358, bên trong lắp 01 thẻ sim số seri 8984048000042793807, đã qua sử dụng nhưng tạm giữ chiếc điện thoại của bị cáo để đảm bảo thi hành án;
(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TB).

* Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn G phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND H. TB;
- Công an H. TB;
- Công an tỉnh PT;
- Sở Tư Pháp tỉnh PT;
- Chi cục THA H. TB;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyện